

Số: /KH-THPTBL

Bảo Lộc, ngày 22 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH
Phát triển giáo dục năm học 2024 - 2025

Thực hiện Hướng dẫn số 346/SGDDĐT-TCHC ngày 14/3/2024 của Sở GD&ĐT Lâm Đồng V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo năm học 2024-2025; Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và địa phương trong năm học 2024-2025, Trường THPT Bảo Lộc xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2023-2024

1. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao

1.1. Số lớp, số học sinh

- Tổng số HS: 1307.

- Tổng số lớp: 33 lớp, trong đó khối 10: 440 HS, khối 11: 436 HS, khối 12: 431 HS.

Khối lớp	Kế hoạch giao năm học 2023-2024		Thực hiện năm học 2023-2024 (Số liệu đầu năm học 2023-2024)			
	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Bình quân số HS/lớp	Tỷ lệ đạt so với kế hoạch (đối với HS)
10	11	440	11	440	40,00	100,00%
11	11	440	11	436	39,64	98,09%
12	11	432	11	431	39,18	99,77%
Cộng	33	1312	33	1307	39,61	99,62%

1.2. Số lớp, số học sinh học 2 buổi/ngày

Năm học 2023-2024, trường THPT Bảo Lộc không thực hiện dạy học 2 buổi/ngày. Trường chỉ thực hiện dạy học theo hình thức: Buổi sáng học chính khóa, buổi chiều dạy phụ đạo cho học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi (không thu tiền của học sinh) và dạy thêm học thêm theo quy định.

1.3. Thực hiện chương trình và các nhiệm vụ trọng tâm

a) Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Hướng dẫn số 1390/SGDDĐT-GDTrH ngày 08/8/2023 của Sở GD&ĐT Lâm Đồng V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024.

b) Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 bảo đảm chất lượng, hiệu quả

- Việc xây dựng các tổ hợp 4 môn học lựa chọn và các cụm chuyên đề học tập lựa chọn ở lớp 10 thực hiện đúng theo hướng dẫn tại Công văn số 813/SGDDĐT-GDTrH ngày

22/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và theo quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT 2018 ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; bảo đảm vừa đáp ứng theo nguyện vọng của học sinh vừa sử dụng đầy đủ, hiệu quả đội ngũ giáo viên của trường; tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn các tổ hợp do nhà trường xây dựng đảm bảo công khai, minh bạch.

- Học sinh chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập thực hiện theo công văn số 52/SGDDĐT-GDTrH ngày 11/1/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng V/v hướng dẫn chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp THPT và Chương trình GDTX cấp THPT, Trường THPT Bảo Lộc hướng dẫn tạm thời việc chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp trung học phổ thông thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Các tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức thao giảng, hội giảng đổi mới phương pháp dạy học theo Chương trình GDPT; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, nhà trường; tăng cường huy động, trao đổi, phối hợp giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

c) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện việc đánh giá học sinh THPT theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì đối với các khối lớp triển khai CT GDPT 2018 (lớp 10, 11); khuyến khích xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra đối với khối lớp 12.

d) Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

- Tổ chức thực hiện quyết định giao số lượng người làm việc của Sở Giáo dục cho trường trong năm học 2023-2024, trong đó ưu tiên biên chế đủ giáo viên cho các môn học mới trong Chương trình GDPT 2018.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên theo quy định; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên cấp THPT và thực hiện Chương trình GDPT 2018. Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng giáo viên gắn với nhu cầu để bảo đảm đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

e) Tăng cường công tác chính trị đối với nhà giáo và học sinh

- Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, viên chức và người lao động để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn trường; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý nhà trường thực sự gương mẫu, là tấm gương cho học sinh noi theo.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong nhà trường; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

f) Tăng cường giáo dục thể chất, y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích

- Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích. Tổ chức, triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”; Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất trong Chương trình GDPT 2018.

1.4. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia (đối với giáo dục phổ thông)

- Nhà trường đã thực hiện kiểm định chất lượng gắn với xây dựng trường chuẩn quốc gia trong năm 2021, được công nhận đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3 theo Quyết định số 370/QĐ-SGDĐT, ngày 25/5/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng và đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 2 theo Quyết định số 1399/QĐ-UBND, ngày 01/6/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

- Trường tiếp tục xây dựng và thực hiện Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục nhà trường trong năm học 2023-2024.

1.5. Kết quả thực hiện 2 mặt giáo dục năm học 2023-2024

a) Học lực

* *Xếp loại học lực (học tập) học kỳ I*: Giỏi (Tốt): 49,00%; Khá: 48,31%; TB (Đạt): 2,69%; Yếu (Chưa đạt): 0,00%.

* *Xếp loại hạnh kiểm (rèn luyện) học kỳ I*: Tốt: 95,69%; Khá: 4,23%; TB (Đạt): 0,00%; Yếu (Chưa đạt): 0,00%.

1.6. Đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao

a) Khái quát về kết quả nổi bật thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024

Năm học 2023-2024 (tính đến ngày 20/3/2024), học sinh đạt 94 giải học sinh giỏi các lĩnh vực, trong đó có 01 giải Nhì Quốc gia, 83 giải cấp tỉnh, 10 giải cấp thành phố, cụ thể như sau:

+ 01 giải Nhì Quốc gia cuộc thi “We share – Hiểu biết về sức khỏe tâm thần thanh thiếu niên” do Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam tổ chức;

+ 34 giải học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa năm học 2023-2024 đạt với 2 giải Nhất, 5 giải Nhì, 9 giải Ba và 18 giải Khuyến khích;

+ 02 giải với 1 giải Ba và 1 giải Tư tại Hội thi Khoa học kỹ thuật học sinh trung học cấp tỉnh năm học 2023-2024;

+ 01 giải Ba tại Hội thi Sáng tạo thanh thiếu niên tỉnh Lâm Đồng lần thứ 19/2023;

+ 02 giải với 1 giải Ba và 1 giải Khuyến khích tại Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng lần thứ 11/2023;

+ 02 giải với 1 giải Ba, 1 giải Tư và 05 HS được cấp chứng chỉ quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) có giá trị toàn cầu tại Cuộc thi Vô địch Tin học văn phòng thế giới cấp tỉnh năm học 2023-2024;

+ 20 huy chương tại Hội Khoẻ Phù Đổng Tỉnh Lâm Đồng lần thứ X năm 2024 đạt giải Ba toàn đoàn với 3 Huy chương Vàng, 4 Huy chương Bạc, 13 Huy chương Đồng.

+ 09 huy chương và giải tại Hội thi bơi cứu đuối tỉnh Lâm Đồng năm 2023 đạt Giải Nhì toàn đoàn với 6 Huy chương Bạc, 1 Huy chương Đồng (đồng đội), 2 giải Khuyến khích;

+ 01 giải Khuyến khích cuộc thi “Tìm hiểu cải cách hành chính và chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng”;

+ 07 giải với 01 giải Nhất, 03 giải Nhì, 03 giải Ba tuần 3 Cuộc thi “Học sinh Trung học với kiến thức pháp luật về an toàn giao thông” tỉnh Lâm Đồng năm 2023;

+ 02 giải Ba tại “Giải Cờ vua học sinh tỉnh Lâm Đồng” với 01 giải Ba đồng đội cờ nhanh nam 17 tuổi và 01 giải Ba đồng đội cờ chớp nam 17 tuổi;

+ Đạt giải Ba toàn đoàn cùng với đội Bảo Lộc 2 với giải Nhì thi Chào hỏi, giải Ba thi Hùng biện, giải Tư thi tiểu phẩm Hội thi “Học sinh với nét đẹp văn hóa ứng xử trong trường học” tỉnh Lâm Đồng năm 2023 - 2024;

+ Đạt giải Nhất Chung kết Hội thi Phòng chống tệ nạn xã hội Chủ đề “An toàn trong thế giới 4.0 và Khai thác dữ liệu số để tạo ra giá trị” năm 2023 do Tỉnh đoàn phối hợp với Trung tâm hoạt động Thanh thiếu niên tổ chức;

+ Đạt giải Nhì toàn đoàn Hội thi hùng biện Tiếng Anh thanh niên tỉnh Lâm Đồng năm 2023 với chủ đề “Thế hệ Z và tư duy chuyển đổi số”;

+ Đạt 07 giải tại cuộc thi “Sáng tạo kỹ thuật Thành phố Bảo Lộc năm 2023” với 01 giải Ba, 04 giải Khuyến khích, 01 giải Phong trào và 01 giải Tập thể;

+ Đạt giải Nhì toàn đoàn Cuộc thi ”Tìm hiểu kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông TP. Bảo Lộc năm 2023” do BCH Đoàn TNCS Bảo Lộc tổ chức ngày 15/10/2023;

+ Đạt 07 giải với giải Nhất Bóng chuyền nữ và giải Khuyến khích Bóng chuyền nam tại Giải Bóng chuyền học sinh-sinh viên thành phố Bảo Lộc kỷ niệm ngày học sinh- sinh viên 09/01/2024.

* Trường đạt Tập thể xuất sắc năm học 2022-2023 với nhiều Bằng khen, giấy khen các cấp sau:

+ Tập thể Lao động xuất sắc theo QĐ số 1605/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng;

+ Bằng khen của UBND Tỉnh Lâm Đồng theo QĐ số 1605/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng: *Đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2022-2023;*

+ Giấy khen của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng theo QĐ số 119-QĐ/BTGTU ngày 02/01/2024 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng: *Đã có thành tích hoàn thành xuất sắc công tác tuyên truyền biển, đảo năm 2023;*

+ Giấy khen của UBND Thành phố Bảo Lộc theo QĐ số 3547/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Bảo Lộc: *Đã có thành tích xuất sắc trong: “Phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” năm 2023 trên địa bàn thành phố Bảo Lộc;*

+ Giấy khen của UBND Thành phố Bảo Lộc theo QĐ số 3674/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Bảo Lộc: *Đã có thành tích xuất sắc trong: Thực hiện mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu cấp thành phố năm 2023;*

* Đoàn trường được tặng Cờ thi đua của Trung ương Đoàn theo QĐ số 441-QĐKT/TWĐTN-VP, ngày 17/9/2023 của Trung ương Đoàn: *Đơn vị xuất sắc trong Công tác đoàn và phong trào thanh niên khối trường THPT năm học 2022 – 2023;*

* Công đoàn được tặng Bằng khen của BCH Công Đoàn Giáo Dục Việt Nam theo QĐ số 300/QĐ-CĐN ngày 21/8/2023 của BCH Công Đoàn Giáo Dục Việt Nam: *Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” năm học 2022-2023*

Năm học 2023-2024 đạt các thành tích sau:

+ 1 giải Ba GV (nam) tại giải bóng chuyền Công đoàn ngành Giáo dục năm 2023;

+ 02 giải của GV với 01 giải Ba (Đinh Thị Mỹ Hạnh) và 01 giải Khuyến khích (Bùi Thị Hồng Nhung) tại Cuộc thi Sáng tạo khoa học kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng lần thứ 11/2023;

+ 01 giải của GV-giải 4 (Khuyến khích: Bùi Thị Mỹ An) tại Cuộc thi “Bài giảng Tiếng Anh điện tử” tỉnh Lâm Đồng năm học 2023-2024;

+ 03 giải của GV 03 GV (01 giải Ba: Bùi Thị Hồng Nhung, 02 giải Khuyến khích: Đinh Thị Mỹ Hạnh, Cao Thị Toàn) tại cuộc thi “Sáng tạo kỹ thuật Thành phố Bảo Lộc năm 2023”;

+ 6 huy chương của GV (3 huy chương Bạc, 3 huy chương Đồng) tại giải Bóng bàn, Cầu lông ngành giáo dục tỉnh Lâm Đồng năm 2024.

b) Ưu, nhược điểm:

*** Ưu điểm:**

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ dạy và học trong học kỳ I năm học 2023-2024. Các hoạt động giáo dục của nhà trường diễn ra theo đúng kế hoạch, đạt hiệu quả; tiếp tục giữ vững chất lượng của nhà trường.

- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường đồng thuận, đoàn kết, tích cực tham gia tốt các hoạt động của nhà trường, tích cực, hiệu quả.

- Các hoạt động đoàn thể, nhân đạo, ngoại khóa, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao diễn ra sôi nổi, đạt nhiều thành tích nổi bật.

*** Hạn chế và nguyên nhân**

- Chưa có học sinh trong đội tuyển thi học sinh giỏi Quốc gia các môn văn hóa do đầu vào xét tuyển không có học sinh mũi nhọn, học sinh giỏi đã vào trường Chuyên.

2. Tình hình thực hiện đội ngũ

2.1. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Năm học	CBQL, giáo viên, nhân viên				Ghi chú
	CBQL	Giáo viên	Nhân viên		
			Tổng số	Trong đó: Hợp đồng theo ND 111	
2023 - 2024	03	68	08	04	
Tăng (+), giảm (-)	-1	0	0	+1	

Đánh giá: Giảm 01 CBQL chuyển chuyên công tác từ tháng 11/2023.

2.2. Tổng số CBQL, giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo

Năm học	CBQL				Giáo viên					
	Tổng số	Đạt chuẩn		Trên chuẩn		Tổng số	Đạt chuẩn		Trên chuẩn	
		SL	%	SL	%		SL	%	SL	%
2023 - 2024	03	03	100.0	03	100.0	68	68	100.0	15	22.1

2.3. Tổng số lao động hưởng lương từ ngân sách

Năm học	Số lao động hưởng lương từ ngân sách	Số người làm việc được giao	Ghi chú
2023 - 2024	77	77	

2.4. Giáo viên theo cấp học, theo từng bộ môn (thừa, thiếu, lý do)

STT	Bộ môn	Tổng số GV	Số GV biên chế	Đánh giá nhu cầu thừa, thiếu	Trình độ chuyên môn			Ghi chú
					Thạc sĩ	Đại học	Khác	
1	Toán	11	11	Đủ nhu cầu	4	7		
2	Ngữ văn	8	8	Đủ nhu cầu	2	6		
3	Tiếng Anh	8	8	Đủ nhu cầu	1	7		
4	Vật lý	10	10	Đủ nhu cầu	4	6		
5	Hóa học	8	8	Đủ nhu cầu	2	6		
6	Sinh học	5	5	Đủ nhu cầu	2	3		
7	Lịch sử	4	4	Đủ nhu cầu	0	4		
8	Địa lý	3	3	Đủ nhu cầu	0	3		
9	GDKT&PL	1	1	Đủ nhu cầu	0	1		
10	Tin học	3	3	Đủ nhu cầu	0	3		
11	Công nghệ	1	1	Đủ nhu cầu	0	1		
12	GD thể chất	4	4	Đủ nhu cầu	0	4		
13	GD QPAN	2	2	Đủ nhu cầu	0	2		
14	GD địa phương	Kiểm nhiệm	Kiểm nhiệm	GV Sử, Địa, Sinh, Văn dạy				
15	Trải nghiệm, HN	Kiểm nhiệm	Kiểm nhiệm	GV bộ môn và GVCN dạy				
Cộng		68	68		15	53		

- Giáo viên trung học phổ thông đạt chuẩn trình độ đào tạo đạt 100%, trên chuẩn đạt 22,06% (Tiền sĩ: 0%, Thạc sĩ: 15/68 đạt 22,06%).

- Giáo viên có trình độ ngoại ngữ bậc 2: 42/68 (61,76%), bậc 3: 15/68 (22,06%), bậc 4: 1/68 (1,47%), bậc 5: 8/68 (11,76%) (không có chứng chỉ ngoại ngữ: 2/68 đạt 2,94%).

2.5. Biên chế giáo viên/lớp năm học 2023-2024

Cấp học	Tổng số giáo viên (không tính GV Đoàn Đội, thiết bị)	Tổng số lớp	Tỷ lệ % giáo viên/lớp
THPT	68	33	2,06

2.6. Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và CBQL

- Đang học thạc sĩ: 0.

- Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên: 100% CBQL và giáo viên đều tham gia bồi dưỡng thường xuyên trong năm học; nội dung bồi dưỡng thiết thực, cập nhật được các thông tin, kiến thức phù hợp với các đối tượng CBQL và giáo viên, phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy.

- Năng lực giáo viên ngoại ngữ: Tổng số giáo viên ngoại ngữ: 08, trong đó: C1:08

3. Tình hình thực hiện cơ sở vật chất

3.1. Tổng số phòng học:

Năm học	Tổng số phòng học	Trong đó		
		Kiên cố	Bán kiên cố	Hư hỏng, cần sửa chữa
2023 - 2024	34	34	0	0

Trong đó: Số phòng xây mới trong năm 2023: 0

3.2. Tổng số phòng chức năng:

Các phòng chức năng	Năm học		Ghi chú
	2021 - 2022	2022 - 2023	
1. Phòng học bộ môn	08	08	
Trong đó:			
- Tin học	03	03	
- Ngoại ngữ	01	01	
- Vật lý	01	01	
- Hoá học	01	01	
- Sinh học	01	01	
- Công nghệ	01	01	
2. Phòng phục vụ học tập	03	03	
Trong đó:			
- Nhà đa năng	01	01	
- Phòng HĐ Đoàn	01	01	
- Thư viện	01	01	
3. Các phòng khác	18	18	
Trong đó:			
- Truyền thông	01	01	
- Y tế học đường	01	01	
- Hiệu trưởng	01	01	
- Phó Hiệu trưởng	02	02	
- Phòng Công Đoàn	01	01	
- Phòng Giáo viên	01	01	
- Phòng họp (kể cả hội trường)	01	01	
- Phòng tư vấn học đường	01	01	
- Các phòng khác	08	08	

3.3. Sử dụng CSVC và thiết bị dạy học

- Sử dụng kinh phí ngân sách và các nguồn huy động khác để tăng cường CSVC và thiết bị dạy học.

- Việc kiểm tra và rà soát thực trạng thiết bị dạy học theo qui định của Bộ GDĐT được tiến hành vào cuối mỗi học kỳ và cuối năm học nhằm đánh giá hiện trạng thiết bị dạy học thừa thiếu làm cơ sở đề xuất bổ sung hàng năm theo quy định.

- Tổ chức phong trào tự làm thiết bị dạy học: Hàng năm khuyến khích phong trào tự làm thiết bị dạy học trong giáo viên. Tuy nhiên, chưa phát động thành cuộc thi có tổng kết, tuyên dương khen thưởng.

3.4. Đánh giá về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và việc sử dụng

- **Ưu điểm:** Về cơ bản cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng được yêu cầu dạy học. CB, GV, CNV sử dụng triệt để thiết bị dạy học hiện có và tham gia tự làm thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học.

- **Nhược điểm:**

+ Chưa có hồ bơi, khó khăn trong dạy bơi, phòng chống đuối nước cho học sinh.

4. Một số chỉ tiêu khác năm học 2023 - 2024

4.1. Ước hiệu quả đào tạo

Cấp học	Tuyển sinh	Hiệu quả đào tạo	Tỷ lệ
- THPT	Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2021-2022 (SL)	Ước tốt nghiệp THPT năm học 2023-2024 (SL)	Tỷ lệ
	438	431/431	100%

4.2. Số HS lên lớp, lưu ban, bỏ học (số liệu đến cuối học kỳ I năm học 2023-2024)

Khối lớp	Tổng số HS	Lên lớp		Lưu ban		Bỏ học		Chuyển đi	Chuyển đến
		SL	%	SL	%	SL	%		
10	435	435	100.0	0	0.0	0	0.0	6	1
11	434	434	100.0	0	0.0	0	0.0	2	0
12	431	431	100.0	0	0.0	0	0.0	0	0
Cộng	1300	1300	100.0	0	0.0	0	0.0	8	1

5. Đánh giá chung về việc thực hiện kế hoạch năm học 2023-2024 (tính đến ngày 20/3/2024)

5.1. Kết quả đạt được

- Chi bộ Đảng, BGH nhà trường đã thực hiện tốt vai trò lãnh đạo các hoạt động của nhà trường đạt hiệu quả.

- Công tác xã hội, từ thiện, khuyến học được nhà trường quan tâm và thực hiện có hiệu quả cao, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Các hoạt động của trường đều được bàn bạc dân chủ, công khai từ trong Chi bộ cho đến liên tịch, Hội đồng nhà trường nên đã huy động được mọi thành viên thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Đội ngũ có tinh thần đoàn kết, hợp tác, thân thiện; ham học hỏi; luôn trau dồi về công tác chuyên môn nghiệp vụ; có kinh nghiệm dạy học và giáo dục học sinh, tận tâm với công việc được giao.

5.2. Tồn tại, hạn chế

- Không có.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

1. Căn cứ xây dựng kế hoạch

1.1 Các chủ trương, chính sách, định hướng của Đảng và Nhà nước; các Nghị quyết của cấp ủy Đảng; UBND TP Bảo Lộc;

1.2 Kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2025 và các Kế hoạch đã được UBND tỉnh, UBND TP Bảo Lộc ban hành;

1.3 Căn cứ các điều kiện, mục tiêu giáo dục và đào tạo cấp THPT;

1.4 Thực trạng việc thực hiện kế hoạch năm học 2023-2024 của trường.

1.5 Đa dạng hóa các loại hình trường lớp, hình thức học tập;

1.6 Số liệu thống kê đạt được trong năm học 2023-2024.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương pháp, hình thức dạy học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học; tăng cường tổ chức dạy học STEM; tổ chức thực hiện tốt Chương trình GDPT 2018 đối với cả 3 khối lớp 10, 11, 12; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng thực hành

vận dụng, kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, ứng dụng CNTT; Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đạt chuẩn, đủ phẩm chất và năng lực chuyên môn.

2.2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

*** Mục tiêu cụ thể**

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29- NQ/TW ngày 4/11/2013 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; Tiếp tục học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023; Tiếp tục thực hiện các cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học”.

2. Thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương pháp, hình thức dạy học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học; tăng cường tổ chức dạy học STEM.

3. Tổ chức thực hiện tốt Chương trình GDPT 2018 cả 3 khối lớp 10, 11, 12; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng thực hành vận dụng, kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, ứng dụng CNTT.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, đáp ứng tốt các yêu cầu về các tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của cán bộ quản lý và giáo viên. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

5. Tiếp tục xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục trong toàn quốc, duy trì ở vị trí tốp đầu trong các trường THPT trong toàn tỉnh và tốp 50 cả nước của khối không chuyên, có môi trường học tập và giảng dạy thân thiện được Đảng, chính quyền và nhân dân tin nhiệm.

6. Giữ vững trường chuẩn quốc gia mức độ II và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3; thực hiện tốt các nội dung của trường học thân thiện, học sinh tích cực, năng động, sáng tạo.

7. Làm tốt công tác giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh để học sinh định hướng tốt trong lựa chọn nghề nghiệp, từng bước thực hiện mục tiêu phân luồng học sinh sau trung học phổ thông, tạo tâm lý bình đẳng giữa lựa chọn học đại học, cao đẳng hay học nghề phù hợp với từng cá nhân học sinh và đáp ứng được nhu cầu của xã hội.

*** Các chỉ tiêu cụ thể:**

+ Tập thể:

- Chi bộ đảng năm 2024 xếp “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”;
- Công đoàn xếp “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”;
- Đoàn trường được công nhận vững mạnh xuất sắc cấp tỉnh;
- Trường đạt “Tập thể lao động xuất sắc”.

+ Cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- 95% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên.
Trong đó: 10 đồng chí đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở;
- Trên 95% CBQL, GV, NV xếp loại viên chức đạt loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- Trên 95% giáo viên xếp loại theo chuẩn đạt loại khá trở lên;
- Có cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”;
- 3 đến 5 cán bộ, giáo viên, nhân viên được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen;

- 7 đến 10 cán bộ, giáo viên, nhân viên được Giám đốc Sở GDĐT tặng giấy khen;
- 5 đến 7 cán bộ, giáo viên, nhân viên được Công đoàn ngành tặng giấy khen;
- 1 đến 2 cán bộ, giáo viên được khen thưởng Bộ, Ngành, Đoàn thể Trung ương;
- Có cán bộ, giáo viên tham gia dự thi và đạt giải các cuộc thi các cấp;
- Có giáo viên dạy giỏi cấp trường, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường.

+ Học sinh:

- Xếp loại rèn luyện (hạnh kiểm): Tốt, khá đạt 100%, trong đó Tốt đạt trên 95%;
- Xếp loại học tập (học lực): Khá và Giỏi (Tốt) chiếm tỉ lệ: 90 - 95%, trong đó học lực

Giỏi (Tốt): 35 - 45%;

- Tỉ lệ học sinh lên lớp thẳng: 100%;
- Tỉ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THPT: 100%;
- Tỉ lệ học sinh đỗ Đại học, Cao đẳng: 100%;
- Có học sinh đạt giải học sinh giỏi văn hóa và các cuộc thi các cấp: trên 60 giải;
- Giữ vững thứ hạng cao trong top đầu các trường THPT trong tỉnh và trong top 50 trường THPT không chuyên cả nước có điểm thi tốt nghiệp THPT cao.

3. Nội dung

3.1. Quy mô

Khối lớp	Thực hiện năm học 2023 - 2024			Kế hoạch năm học 2024 - 2025		
	Số lớp	Số học sinh	Bình quân số HS/lớp	Số lớp	Số học sinh	Bình quân số HS/lớp
10	11	435	39,54	11	500	45,45
11	11	434	39,45	11	431	39,18
12	11	431	39,18	11	431	39,18
Cộng	33	1300	39,39	33	1362	41,27

3.2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục

a) Thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục

- Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học.

- Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và CSVN của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đối với cả 3 khối lớp 10, 11, 12 theo quy định.

b) Đổi mới phương pháp dạy học

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học theo định hướng phát triển năng lực của học sinh, nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh.

- Đẩy mạnh việc dạy học giải quyết vấn đề, tăng trải nghiệm sáng tạo và gắn với các hoạt động sản xuất kinh doanh, các tăng thực hành, vận dụng, nghiên cứu khoa học. Việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm

học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

c) Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý dạy học theo định hướng phát triển năng lực của học sinh, dạy học theo chủ đề tích hợp, tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học; tổ chức tốt và động viên học sinh tích cực tham gia các cuộc thi học sinh giỏi, thi an toàn giao thông, đọc sách,...

d) Đổi mới kiểm tra và đánh giá

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá thường xuyên, định kỳ theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh, dựa vào xây dựng ma trận, bảng đặc tả, dạy học theo dự án trong các môn học; dạy học theo chủ đề tích hợp, dạy học STEM, tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học.

e) Dạy học ngoại ngữ

Triển khai thực hiện có hiệu quả việc dạy học môn ngoại ngữ trong Chương trình GDPT 2018; tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục trung học. Phát động phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh. Tổ chức tốt hoạt động các câu lạc bộ tiếng Anh, Góc tiếng Anh (English Corner), các hoạt động giao lưu, văn hóa, văn nghệ bằng tiếng Anh, hội trại tiếng Anh...

g) Dạy học 2 buổi/ngày

Năm học 2024-2025, trường THPT Bảo Lộc không thực hiện dạy học 2 buổi/ngày. Trường chỉ thực hiện dạy học theo hình thức: Buổi sáng học chính khóa, buổi chiều dạy phụ đạo cho học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi (không thu tiền của học sinh) và dạy thêm học thêm theo quy định.

3.3. Phát triển đội ngũ giáo viên và CBQL

a. Tăng cường xây dựng đội ngũ giáo viên và CBQL

- Căn cứ vào Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập thì biên chế của trường năm học 2024-2025 như sau:

- + Lãnh đạo, quản lý: 03 người, chiếm 3,8%;
- + Nghề nghiệp chuyên ngành: 69 người, chiếm 87,3%;
- + Chuyên môn dùng chung (Thư viện, Kế toán trưởng, Y tế học đường và Văn thư viên trung cấp): 04 người, chiếm 5,1%;
- + Hỗ trợ, phục vụ: 03 người, chiếm 3,8%.

* Tổng số người làm việc cần có trong năm học 2024-2025: 79 người.

b. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn của CBQL, giáo viên

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.
- Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả các cuộc thi trong giáo viên: Thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, dạy học tích hợp, sáng tạo Khoa học kỹ thuật,...
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hóa các hình thức dạy học.

c. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên

- Rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp hợp lý, đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên.

- Tăng cường công tác thanh kiểm tra nội bộ, biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

3.4. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách kết hợp với các nguồn huy động khác để tăng cường CSVC, trang bị máy vi tính, máy chiếu phục vụ ứng dụng CNTT trong giảng dạy và học tập; Hoàn chỉnh hệ thống phòng học bộ môn, phòng thực hành tin học, phòng nghe - nhìn, sửa chữa và trang bị đầy đủ cơ sở vật chất cho các phòng học.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa, bổ sung kịp thời. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

4. Các giải pháp thực hiện kế hoạch

4.1. Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục:

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục theo quy định.

- Tổ chức tập huấn và triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 theo quy định.

4.2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

a) Đổi mới phương pháp dạy học

- Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho HS trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để HS tiếp nhận và vận dụng.

b) Đổi mới kiểm tra, đánh giá

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì đối với các khối lớp triển khai chương trình GDPT 2018 (lớp 10, 11); khuyến khích xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra đối với các khối lớp khác (lớp 12).

- Chú trọng đánh giá trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ; đánh giá bằng nhận xét; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án; bài thuyết trình; kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học, hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em.

4.3. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ

thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên và bồi dưỡng thực hiện chương trình GDPT 2018 cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí.

4.4. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý tài chính giáo dục, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước và nguồn lực của xã hội đầu tư cho giáo dục, ngăn chặn tình trạng lạm thu, chống tham nhũng, lãng phí.

4.5. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; huy động hợp pháp khác từ tài trợ xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo: Không.

2. Đối với UBND tỉnh Lâm Đồng: Đề xuất phương thức tuyển sinh vào lớp 10 từ năm học 2025-2026 là thi tuyển đối với địa bàn thành phố Bảo Lộc và thành phố Đà Lạt.

3. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo: Đề xuất phương thức tuyển sinh vào lớp 10 từ năm học 2025-2026 là thi tuyển đối với địa bàn thành phố Bảo Lộc và thành phố Đà Lạt.

4. Đối với UBND TP Bảo Lộc: Phê duyệt tăng thêm chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 cho trường THPT Bảo Lộc lên 500 học sinh để đảm bảo sĩ số 45 học sinh/lớp theo Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập./.

Nơi nhận:

- Phòng TCHC Sở GDĐT;
- Phòng GDĐT TP. Bảo Lộc;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thuỳ Phương